

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2009 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2010

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2009

1. TÌNH HÌNH CHUNG:

Từ những tháng cuối năm 2008 đã xảy ra cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế trên toàn thế giới, làm cho nhu cầu hàng hoá cho 02 thị trường Mỹ và EU giảm xuống, do thị trường chính bị thu hẹp, nên cạnh tranh với các nhà xuất khẩu lớn như: Trung Quốc, Ấn độ, Bangladesh, Indonesia - rất gay gắt, giá bán hàng hoá tại thị trường xuất khẩu chính giảm rất mạnh, từ 10 - 20%... gây ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh chung, trong đó có Tổng Công ty chúng ta.

Song với tinh thần nỗ lực vượt khó, Lãnh đạo Tổng Công ty đã kịp thời đề ra nhiều giải pháp thích hợp và đã động viên toàn thể CBCNV cùng chia sẻ khó khăn, hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, phát huy tối đa các nguồn lực để thực hiện hoàn thành có hiệu quả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 mà Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty đề ra như sau:

2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2009:

- Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 814 tỷ đồng, tăng 8,1% so với năm 2008, tăng 5,7 % so với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2009.

- Doanh thu đạt 963,22 tỷ đồng, tăng 3,6 % so với năm 2008, đạt 101,4 % so với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2009.

- Kim ngạch xuất khẩu (tính đủ NPL) đạt 62,98 triệu USD, đạt 99 % so với năm 2008, So với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2008 chỉ đạt 97%.

- Kim ngạch xuất khẩu (giá thanh toán) 49,95 triệu USD, tăng 1,5 % so với năm 2008, tăng 13,5 % so với KH năm 2009.

- Kim ngạch nhập khẩu tính đủ đạt 35,97 triệu USD, giảm 0,7 % so với năm 2008, tăng 19 % so với KH năm 2009.

- Thu nhập bình quân: 1,977 triệu/đồng/người/tháng, tăng 1% so với năm 2008 đạt 99% so với kế hoạch năm 2009.

- Hiệu quả: Lợi nhuận trước thuế TNDN: 13,916 tỷ đồng, tăng 85 % so với năm 2008 ; tăng 49,6% so với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2009.

- Nộp ngân sách 10,47 tỷ đồng, đạt 65 % so với năm 2008.

3. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2009:

Đơn vị tính: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | Theo kế hoạch 2009 | Thực tế thực hiện | So sánh thực tế/ kế hoạch |
|-----|---|--------------------|-------------------|---------------------------|
| 1 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 950 | 963,220 | 101,4% |
| 2 | Doanh thu tài chính và doanh thu khác | | | |
| 3 | Tổng lợi nhuận (trước và sau thuế TNDN) | 9,300 | 13,916 | 149,6% |

4. VỀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN :

4.1. **Đầu tư phát triển:** Đầu tư cải tạo nhà vòm sợi thành khu vực hoàn thành đóng gói cho Nhà máy may 2 trên cơ sở di dời thiết bị của sợi đến vị trí mới, lắp đặt hệ thống làm mát cho khu vực hoàn thành đóng gói Nhà máy may 2, xây dựng nhà nồi hơi và lắp đặt lò hơi đốt than công suất 1.000 kg/giờ phục vụ cho may 2 và may 3. Tổng kinh phí đầu tư 1,47 tỷ đồng.

4.2. **Ngành may:** đầu tư theo chiều sâu để bổ sung thiết bị may điện tử mới và chuyên dùng để nâng cao năng lực sản xuất của các đơn vị may với tổng mức đầu tư 14,67 tỷ đồng.

4.3. **Công ty sợi:** Đầu tư 6 máy xe two for one, 01 máy tách xơ lạ, và 2 máy chập sợi, 01 máy mài suốt su, 01 máy đánh ống. Tổng kinh phí đầu tư 7,51 tỷ đồng.

4.4. **Dự án 2 vụn cọc sợi:** sau khi được Tập đoàn dệt may Việt Nam bàn giao đã sớm đi vào hoạt động ổn định sau tháng 04/2009, sản lượng, chất lượng các loại sợi tăng khá cao góp phần tăng nhanh doanh thu trong sáu tháng cuối năm.

Đã tổ chức kiểm tra và tiến hành lập tất cả các thủ tục nghiệm thu hoàn công, quyết toán của 20 gói thầu của Dự án 2 vụn cọc sợi.

4.5. **Đầu tư thành lập đơn vị mới:** Tổng Công ty đã thực hiện phương án tách và thành lập Công ty cổ phần thời trang Hòa Thọ với vốn điều lệ 2 tỷ đồng, trong đó Tổng công ty góp 1,29 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 64,5% vốn điều lệ của Công ty. Góp thêm 800 triệu đồng, nâng số vốn góp của Tổng Công ty lên 1,60 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 20% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần dệt may Phú Hòa An. Hiện nay đã xây dựng phương án tách và thành lập Công ty cổ phần may Hòa Thọ - Quảng Nam, đã hoàn thành các thủ tục thành lập Công ty cổ phần và đi vào hoạt động từ ngày 6 tháng 4 năm 2010.

5. VỀ THỊ TRƯỜNG TIÊU THU SẢN PHẨM:

Tổng Công ty luôn đẩy mạnh các động hoạt xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu và tiêu thụ sản phẩm trong nước bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, phát triển mở rộng sản xuất. Hiện tại Doanh thu tiêu thụ sản phẩm Sợi và May của Tổng Công ty trong nước chiếm 21%, xuất khẩu chiếm 79%. Trong đó thị trường Châu Âu: 20,38%, thị trường Mỹ: 62,89%, thị trường châu Á, châu Phi: 16,73%.

6. VỀ TÀI CHÍNH:

Trước tình hình biến động tài chính trong nước và khủng hoảng tài chính thế giới, tác động khó khăn thêm về vốn, Tổng Công ty đã chủ động giao dịch với các Ngân hàng Thương mại - Ngân hàng đầu tư phát triển giải quyết kịp thời nhu cầu về vốn cho SXKD và đầu tư của Tổng Công ty trên cơ sở nhu cầu thiết thực, vay - trả đúng hạn; Kết hợp với việc thực hiện các giải pháp tăng cường thu hồi công nợ; Không để hàng hoá tồn kho quá mức cho phép; Tiết kiệm chi phí. Phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn; Tranh thủ sự hỗ trợ vốn của Tập đoàn và của Thành phố Đà Nẵng, qua đó đã được Tập đoàn Dệt May Việt Nam cho vay 10 tỷ đồng; Quỹ đầu tư phát triển TP Đà Nẵng cho vay 5 tỷ đồng với lãi suất 2,9%. Phát hành thêm cổ phiếu được 3,45 triệu cổ phiếu = 34,5 tỷ đồng. Kết quả này đã góp phần đáng kể về vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng Công ty trong năm qua. Tuy nhiên do nhu cầu vốn nhiều phải vay của Ngân hàng với lãi suất được Chính phủ hỗ trợ 4% nên năm qua Tổng Công ty phải trả lãi vay cho ngân hàng hơn 17,31 tỷ đồng, giảm 4,38 tỷ đồng so với năm 2008.

Lợi nhuận thực hiện 13,916 tỷ đồng, dự kiến cổ tức 12% vốn điều lệ và chia cổ tức bằng tiền mặt (chi tiết trong phương án phân phối lợi nhuận).

7. VỀ TỔ CHỨC:

7.1. **Về củng cố tổ chức quản lý:** Để phát huy vai trò chủ động của cơ sở Tổng Công ty đã phân cấp trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ giữa các đơn vị thành viên, các phòng chức năng trực thuộc phù hợp với mô hình hoạt động của Tổng Công ty và đặc thù hoạt động của các đơn vị thành viên. Tổng Công ty đã thực hiện phương án tiếp nhận khai thác và sử dụng dự án 2 vụn cọc sợi, thành lập Công ty Sợi Hoà Thọ trên cơ sở 2 Nhà máy sợi I và II. Thực hiện phương án tách và thành lập Công ty cổ phần thời

trang Hòa Thọ với vốn điều lệ 2 tỷ đồng. Phân công lại nhiệm vụ các thành viên trong Ban điều hành, củng cố Phòng kỹ thuật công nghệ, bộ máy quản lý Công ty may Hòa Thọ - Đông Hà, Duy xuyên, Nhà máy may III.

7.2. Về công tác cán bộ và đào tạo: Để tăng cường công tác quản lý theo lĩnh vực chuyên môn và vai trò của cán bộ. Trong năm Tổng Công ty đã bổ nhiệm mới: 03 Giám đốc các Công ty/ Nhà máy, 02 phó giám đốc Công ty. Từ tháng 9 năm 2009 Tổng công ty đã tuyển dụng một giám đốc có năng lực quản lý tốt cho Công ty may Hòa Thọ - Duy xuyên, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty này có nhiều tiến bộ, doanh thu hàng tháng không ngừng tăng lên; Ký hợp đồng với các trường chuyên ngành tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý - kỹ thuật sản xuất cấp tổ; cấp Công ty/Nhà máy và công nhân kỹ thuật vận hành thiết bị cho 324 CBCNV học tại Tổng Công ty và một số Trung tâm đào tạo, với tổng số kinh phí phục vụ các lớp học hơn 213 triệu đồng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải tiến tổ chức sản xuất (IE và LEAN), ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất của ngành may, ngành sợi từ khâu đầu đến khâu cuối tại các đơn vị thành viên. Kết quả đã nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động ở các đơn vị may tăng lên từ 10 - 20 % góp phần thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng – năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí hạ giá thành, cạnh tranh được với thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Đã được Bộ lao động Thương binh & Xã hội, Tập Đoàn Dệt May Việt Nam nâng hạng doanh nghiệp “tổng công ty “ cho Tổng Công ty cổ phần dệt May Hoà Thọ. Đã xây dựng và đăng ký hệ thống thang bảng lương của TCT với Sở Lao động TBXH Thành phố Đà Nẵng.

7.3. Về tiền lương: Tiếp tục thực hiện phương án trả lương và thưởng trên lợi nhuận cho Ban giám đốc và kế toán các Công ty/Nhà máy trực thuộc; Khoán đơn giá tiền lương trên doanh thu cho các đơn vị Công ty/Nhà máy và khối văn phòng; đăng ký thực hiện hệ thống thang bảng lương theo quy định của nhà nước với Sở lao động ở địa phương và luôn thực hiện nghiêm túc các quy định về chi trả tiền lương cho người lao động theo quy định, gắn với hiệu quả hoạt động của từng đơn vị. Tổng tiền lương đã chi trong năm là: 128,501 tỷ đồng; tiền lương bình quân 1,686 triệu đồng/người/tháng, trong đó có thưởng 01 tháng lương 13 vào dịp tết nguyên đán Canh dần theo mức thu nhập bình quân của của từng CBCNV 12 tháng năm 2009; Tổ chức học và thi nâng bậc lương cho 2.672 CBCNV đến hạn nâng bậc lương theo quy định và đã có 1.889 người được nâng bậc lương trong năm 2009.

7.4. Về an ninh, trật tự an toàn Tổng Công ty: Tổng Công ty đã xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế và các quy định bảo vệ an toàn tài sản và an ninh trật tự đơn vị 24/24. Công tác huấn luyện Quân sự, PCCC - Diễn tập chữa cháy, an toàn lao động đối với lực lượng Tự vệ - Bảo vệ - Người lao động được thực hiện định kỳ hằng năm theo đúng kế hoạch và quy định, đã góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự và bảo vệ an toàn tài sản của Tổng Công ty ở các đơn vị.

8. VỀ ĐỜI SỐNG:

8.1. Về giải quyết việc làm và phục vụ đời sống: Tổng Công ty luôn phấn đấu giải quyết có đủ việc làm; nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần cho người lao động, bằng những việc làm thiết thực như: Giữ chất lượng bữa ăn giữa ca với mức 6.000 đồng/xuất và phục vụ thêm bữa ăn sáng mức 2.500 đồng/người cho CBCNV tại nhà ăn tập thể trong điều kiện vật giá tăng cao. Tổ chức SIÊU THỊ HOÀ THỌ tại Tổng Công ty phục vụ nhu cầu mua sắm lương - thực phẩm và nhu yếu phẩm cho đời sống gia đình công nhân sau giờ làm việc, với giá cả phải chăng - đảm bảo chất lượng, nhất là an toàn vệ sinh thực phẩm.

8.2. Về chăm sóc sức khỏe: Luôn thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người lao động tại Trạm y tế Tổng Công ty; Trạm y tế các đơn vị như việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, phòng chống ngộ độc thức ăn, phòng chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm và khám - cấp thuốc chữa bệnh thông thường cho hơn 6.000 công nhân trong giờ làm việc và

khám - cấp thuốc chữa bệnh BHYT cho hơn 6.028 lượt cán bộ công nhân, mở các lớp huấn luyện sơ cấp cứu cho an toàn viên, an toàn vệ sinh thực phẩm cho CBCNV nhà ăn và Tổng Công ty.

8.3. **Về thực hiện chế độ chính sách:** Các chế độ chính sách của người lao động luôn được Lãnh đạo Tổng Công ty quan tâm chỉ đạo thực hiện không những đúng quy định của Nhà nước về trích đóng và chi trả BHXH – BHYT – BH thất nghiệp, mà còn mua Bảo hiểm rủi ro 24/24, các chính sách nội bộ của Tổng Công ty đối với người lao động đều được thực hiện đầy đủ - chu đáo và đã được nhiều cơ quan cấp trên và đoàn kiểm tra khách hàng đến kiểm tra đánh giá cao.

* **NHỮNG HẠN CHẾ:** Mặc dù kết quả đạt được đáng phấn khởi nhưng vẫn còn một số mặt tồn tại cần nhận thức một cách sâu sắc và có biện pháp khắc phục, đó là:

- Chất lượng nguyên liệu một số đơn hàng may chưa thật ổn định, làm ảnh hưởng kế hoạch sản xuất của các đơn vị thành viên.

- Việc kết hợp giữa Phòng TCKT với Phòng KD May và Công ty sợi chưa được chặt chẽ nên việc thu hồi công nợ còn chậm.

- Việc chấp hành các quy định của các Công ty / Nhà máy chưa triệt để, đặc biệt là các quy định về tiêu chuẩn TNXH, WRAP, QA, Chống bán phá giá, chương trình an ninh chưa duy trì thường xuyên nên vẫn còn tình trạng khách hàng phải khuyến cáo.

- Một số đơn vị thành viên sản xuất kinh doanh còn thua lỗ trong năm 2009. Hoạt động sản xuất kinh doanh sợi do tác động quá lớn của thị trường về giá cả và sức mua nên không có hiệu quả.

9. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong năm 2009 với nhiều khó khăn do khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn thế giới. Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết, quyết định đúng đắn, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển... để Tổng Công ty đề ra hàng loạt các giải pháp nhằm chống suy giảm Doanh thu và việc làm. Do vậy, năm 2009 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động của Tổng công ty đã đạt được những kết quả phấn khởi như trên.

Năm 2009 Tổng Công ty đã được cấp trên bình chọn, trao tặng các giải thưởng sau:

- Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt năm 2009.
- Doanh nghiệp Dệt May tiêu biểu 2009, thuộc top 10 Doanh nghiệp hàng đầu của ngành Dệt May Việt Nam.
- Cúp vàng vì sự nghiệp bảo vệ môi trường Việt Nam năm 2009 do Bộ Tài nguyên – Môi trường trao tặng.
- Giải thưởng Trách nhiệm xã hội Doanh nghiệp năm 2009 do Phòng Thương mại & Công nghiệp Việt Nam phối hợp với Bộ Lao động Thương binh & Xã hội thực hiện.
- Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu về Phòng cháy chữa cháy năm 2009 Ngành Công Thương Việt Nam.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2010

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1.1 Thuận lợi:

- Kinh tế tăng trưởng trở lại, dự báo tăng từ 2-3%, như vậy nhu cầu tiêu dùng sẽ tăng trở lại.

- Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện giữa ASEAN và Nhật bản đã có hiệu lực theo đó nhiều dòng thuế suất xuất khẩu từ Việt Nam vào Nhật trong đó có hàng may mặc sẽ là 0%.

- Tổng Công ty hiện nay đã là sự lựa chọn của nhiều khách hàng lớn.

1.2 Khó khăn:

- Các rào cản kỹ thuật tại các thị trường lớn như Mỹ, EU sẽ tăng.
- Yêu cầu của khách hàng ngày càng khắt khe hơn, đặc biệt là trong lĩnh vực TNXH, chất lượng và thời gian giao hàng.
- Các gói kích cầu hỗ trợ lãi suất ngắn hạn của Chính Phủ đã kết thúc vào ngày 31/12/2009 và xu hướng lãi suất tại Việt nam sẽ tăng trong năm 2010.
- Các chi phí đầu vào như: điện, xăng dầu, bảo hiểm..... sẽ tăng lên làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2. CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2010:

Tiếp tục thực hiện và khẳng định mục tiêu chiến lược của Tổng Công ty Dệt May Hoà Thọ: "Xây dựng Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hoà Thọ trở thành Doanh nghiệp hàng đầu của ngành dệt may Việt Nam và là sự lựa chọn tối ưu của khách hàng trên cơ sở tối ưu hoá lợi nhuận cho khách hàng và nâng cao đời sống người lao động".

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2009 | Kế hoạch năm 2010 | So sánh KH 2010/TH 2009 |
|-----|-----------------------------------|-----------|--------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Giá trị sản xuất CNghiệp | Tỷ đồng | 814 | 840 | 103% |
| 2 | Sợi toàn bộ | Tấn | 6.771 | 8.700 | 128% |
| 3 | Sản phẩm may các loại | 1.000sp | 7.637 | 8.300 | 108% |
| 4 | Doanh thu | Tỷ đồng | 955 | 1.050 | 110% |
| 5 | Kim ngạch xuất khẩu (tính đủ NPL) | 1.000 USD | 62.980 | 70.000 | 111% |

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, giao cho Hội đồng quản trị xem xét, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

3. CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2010:

3.1. Các chỉ tiêu:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2009 | Kế hoạch năm 2010 | So sánh KH 2010/TH 2009 |
|-----|---|--------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 963,220 | 1.050 | 109% |
| 2 | Tổng lợi nhuận (trước thuế TNDN) | 13,916 | 19,30 | 138,6% |
| 3 | Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ bình quân | 19,46% | 20% | 102,7% |

3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

| STT | Chỉ tiêu | Phân phối lợi nhuận (Tỷ đồng) | Tỷ lệ % |
|-----|--|-------------------------------|---------|
| 1 | Lợi nhuận | 19,300 | |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế TNDN (10%) | 17,37 | 100 |
| 3 | Trích quỹ dự phòng tài chính | 0,87 | 5 |
| 4 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | 1,74 | 10 |
| 5 | Trích quỹ đầu tư phát triển SX | 5,11 | |
| | Trong đó: - Trích từ lợi nhuận | 3,18 | 18,3 |
| | 10% Thuế TNDN được miễn giảm | 1,93 | |
| 6 | Cổ tức được chia | 11,58 | 66,7 |
| | Tỷ lệ cổ tức chia / vốn điều lệ | 12 % | |

3.3 Hình thức chia cổ tức:

Dự kiến năm 2010 Tổng Công ty chia cổ tức với hai hình thức: tiền mặt và cổ phiếu. Cơ cấu, cách thức và tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ sẽ do Hội đồng quản trị quyết định căn cứ vào tình hình thực tế phù hợp với yêu cầu và quy định.

4. CHỈ TIÊU TIỀN LƯƠNG 2010 :

| Số TT | CHỈ TIÊU | Đơn vị Tính | Thực hiện Năm 2009 | Kế hoạch 2010 | So Sánh (%) |
|-------|--------------------|-------------|--------------------|-----------------|-------------|
| 1 | Tổng quỹ lương | đồng | 130.471.219.526 | 177.428.472.000 | |
| 2 | Lao động BQ | người | 6.350 | 6.290 | |
| 3 | Tiền lương BQ | đ/ng/th | 1.807.281 | 2.351.000 | |
| 4 | Lao động tuyển mới | ng/năm | 0 | 0 | |
| 5 | Lương BQ TGDốc | đồng/th | 21.769.380 | 27.681.000 | |

(Mức lương của Tổng giám đốc được xây dựng trên cơ sở mức lương thực tế bình quân năm 2009 có tính đến các yếu tố tăng lương tối thiểu của Nhà nước và mức tăng trưởng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 so với năm 2009).

5. MỤC TIÊU ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SXKD 2010:

5.1 Định hướng phát triển Tổng Công ty:

Về cơ bản giữ nguyên định hướng phát triển giai đoạn 2007-2010 đã được trình bày tại Đại hội cổ đông lần đầu. Phân đầu thực hiện sớm hơn một số mục tiêu, chương trình đầu tư khi có cơ hội thuận lợi. Trước mắt tập trung triển khai thực hiện các nội dung sau:

5.1.1 Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh là giải pháp cơ bản nhất nhằm nâng cao đời sống người lao động, không chỉ là yêu cầu cấp bách trong tình hình hiện nay, mà còn là nhiệm vụ chủ yếu, thường xuyên trong chỉ đạo điều hành; Đẩy mạnh hoạt động của Ban IE về cải tiến tổ chức sản xuất - nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động.

5.1.2 Triển khai các dự án đầu tư năm 2010:

- Xây dựng phòng Kỹ thuật công nghệ, Phòng Quản lý chất lượng và Bộ phận đào tạo, cải tạo hệ thống thoát nước, đầu tư hệ thống xử lý nước thải Tổng Cty; cải tạo công chính theo quy hoạch đường Ông Ích Đường ... Giá trị đầu tư khoảng 6,5 tỷ đồng.

- Đầu tư thêm 01 vạn cọc sợi tại Nhà máy sợi II với giá trị khoảng 80 tỷ đồng.

Đẩy mạnh công tác đầu tư chiều sâu, đầu tư bổ sung thêm một số máy móc thiết bị chuyên dùng hiện đại theo hướng chuyên môn hoá cho các đơn vị, để tăng năng suất lao động và tạo ra những sản phẩm có chất lượng cao. Giá trị đầu tư chiều sâu cho ngành sợi và may khoảng 20 tỷ đồng.

Tổng giá trị đầu tư khoảng: **106,5 tỷ đồng**.

Nguồn vốn đầu tư từ: quỹ đầu tư phát triển, vốn khấu hao của Tổng Công ty, phát hành cổ phiếu (nếu cần thiết) và vốn vay các Ngân hàng.

- Phối hợp với các đơn vị đánh giá hiệu quả sau đầu tư đối với các công trình đã đưa vào sử dụng nhằm thống kê sai sót và rút ra những bài học kinh nghiệm.

5.2. Về tài chính:

Lập kế hoạch tài chính, cân đối chặt chẽ nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của Tổng Công ty, tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi bằng các giải pháp mà ngân hàng cho phép, tạo tính chuyên nghiệp trong sử dụng ngoại tệ, kiểm soát chặt định mức dự trữ hàng tồn kho và các giải pháp thực hành tiết kiệm chi phí. Thực hiện niêm yết giao dịch chứng khoán Công ty đại chúng tại Hà Nội với Công ty cổ phần chứng khoán Gia quyền (EPS) để Quản lý sổ cổ đông; Hỗ trợ lưu lý chứng khoán, Hỗ trợ việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin và giao dịch chứng khoán theo tinh thần Quyết định số 108/2008/QĐ-BTC ngày 20/11/2008 của Bộ tài chính. Dự kiến niêm yết trên sàn HOSE vào cuối năm 2010.

5.3. Về tổ chức: Tiếp tục nghiên cứu từng bước hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý Tổng Công ty; Công ty/Nhà máy thành viên theo mô hình Công ty mẹ, Công ty con; Hình thành và đẩy mạnh hoạt động các Công ty Dệt May trong chuỗi liên kết. Tăng cường công tác đào tạo cán bộ cả đương nhiệm và dự nguồn kế cận; Tổ chức lớp đại học tại chức Công nghệ may tại Tổng Công ty và các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý, nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên ngành May - Sợi tại Tổng Công ty cho CBCNV vừa làm vừa học; Tổng chi phí đào tạo kế hoạch năm 2010 khoảng 700 triệu đồng. Tiếp tục thực hiện cổ phần hoá Công ty May Hoà Thọ - Quảng Nam theo phương án đã lập và nghiên cứu xây dựng phương án cổ phần một đơn vị thành viên trực thuộc khi có điều kiện phát hành cổ phiếu và kêu gọi các nhà đầu tư tham gia vốn thành lập Công ty cổ phần.

6. GIẢI PHÁP LỚN:

Để hoàn thành mục tiêu 2010, phương châm hành động của Tổng Công ty Cổ Phần Dệt May Hoà Thọ là:

6.1 Tăng cường công tác quản trị nhân sự xem đây là hoạt động mang tính chiến lược, thường xuyên và lâu dài của Tổng Công ty, là yếu tố quyết định sự thành bại của Tổng Công ty. Phải quản lý lao động thật tốt, nêu cao tinh thần kỷ luật, tác phong lao động công nghiệp, thực hiện nghiêm túc và đầy đủ nội quy lao động, luật pháp Nhà nước. Tổ chức phân công phân nhiệm cụ thể cho cán bộ và các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty. Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo và đào tạo lại cho lực lượng cán bộ quản lý và nghiệp vụ, tăng cường kèm cặp giúp đỡ nhằm nâng cao tay nghề cho công nhân. Sâu sát với cán bộ công nhân, giải quyết kịp thời tâm tư nguyện vọng của người lao động.

Xây dựng phương án sắp xếp lại bộ máy khối Văn phòng Tổng Công ty; định biên lại lãnh đạo và bộ máy quản lý tại các Công ty/ Nhà máy theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp.

Có chính sách tuyển dụng đào tạo thế hệ cán bộ trẻ, trình độ Đại Học tại các trường đào tạo chuyên ngành dệt may ở tất cả bộ phận cần thiết, để đảm bảo cho nguồn nhân lực các năm sau cho Tổng Công ty. Liên hệ với Tập Đoàn Dệt May Việt Nam, thực hiện ngay việc tổ chức một lớp đại học chuyên quản lý ngành Dệt May tại Đà Nẵng cho một số cán bộ của Tổng công ty và các doanh nghiệp miền Trung.

6.2 Đẩy mạnh và tổ chức thiết thực, hiệu quả hoạt động cải tiến hợp lý hoá sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao năng suất từ 10-20% so với năm 2009.

- Đối với bộ phận kinh doanh: phải khai thác đơn hàng theo chuyên môn hoá (kể cả may và sợi) với giá cả hợp lý, phù hợp với năng lực sản xuất, kịp thời đồng bộ, đầy đủ, chính xác ... và là người quan hệ, phát ngôn chính thức với khách hàng.

- Đối với bộ phận KTCN phải xây dựng quy trình tiếp nhận, nghiên cứu và triển khai chính xác, kịp thời về tài liệu kỹ thuật, tác nghiệp, may mẫu, xây dựng định mức, giác sơ đồ, ban hành các giải pháp kỹ thuật...là người chịu hoàn toàn trách nhiệm về KTCN với Tổng Giám đốc và khách hàng. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác IE, LEAN trong ngành may, xem đây là sự sống còn và phát triển của Tổng công ty.

- Đối với đơn vị sản xuất phải tổ chức thực hiện và có tính nâng cao về hoạt động cải tiến hợp lý hoá sản xuất kinh doanh. Duy trì thường xuyên và phát triển công tác SA. Tăng cường giá cả, đẩy mạnh công tác bảo dưỡng thiết bị. Giữ vững thông tin báo cáo, thực hiện đầy đủ, kịp thời và chính xác nhất là kế hoạch sản xuất.

- Đối với các đơn vị phục vụ: có kế hoạch đào tạo nhân lực, thu dụng, thuê mượn nhân tài, cải tiến tiền lương một cách đột phá và lưu ý đến chuyên gia giỏi, chuyên nghiệp. Chăm lo tốt đời sống người lao động, tiếp tục hoàn thiện siêu thị HOÀ THỌ lấy việc phục vụ công nhân làm mục đích hoạt động. Phục vụ tốt bữa ăn sáng, ăn giữa ca, đảm bảo định lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm.

6.3 Đảm bảo phát triển thị trường bền vững trên cơ sở giữ mối quan hệ mật thiết với khách hàng truyền thống, giàu tiềm năng. Xây dựng chính sách phát triển khách hàng mới để phù hợp với tốc độ tăng trưởng của Tổng Công ty.

- Có chính sách thưởng trên tỷ lệ Doanh thu đối với việc tìm thêm được khách hàng mới lâu dài và theo đúng chuyên môn hoá đã qui hoạch.

- Tham gia đầy đủ các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước để hưởng sự hỗ trợ của Nhà nước. Trong năm 2010 phải xúc tiến các đoàn đi tìm thị trường, mở rộng quan hệ, tặng thị phần: Sport Field, Okuda, Fish Man, Kindnoon và theo chương trình của Vinatex.

6.4 Xây dựng thị trường nội bộ Tổng Công ty gắn liền với thị trường bên ngoài, xây dựng quan hệ trách nhiệm giữa các phòng ban và các đơn vị sản xuất. Tổ chức ký hợp đồng kinh tế giữa Phòng KD may, Phòng KHTT với các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty. Nghiên cứu chế độ tiền lương và thưởng cho Phòng Kinh doanh may, Phòng KHTT gắn với Doanh số và hiệu quả mang lại cho Tổng Công ty.

6.5 Cụ thể hoá và đẩy mạnh phong trào tiết kiệm:

Đẩy mạnh tiết kiệm, phải làm cho mọi người lao động coi tiết kiệm là sự sống còn của Doanh nghiệp, là nếp sống văn hoá của mỗi con người Hoa Tho Corp, là nhiệm vụ cao cả phải cùng nhau thực hiện, trong đó tiết kiệm thời gian là giải pháp số 1. Phải tính toán thật kỹ về định biên lao động, không được thừa, không vì thân quen mà nhận người không phù hợp như kiểu từ thiện, phải kiên quyết tiết giảm lao động nhất là khối Văn phòng, phải tuyển dụng những người có tài có đức, yêu nghề, yêu HOATHO. Phải thống kê những rủi ro và có giải pháp ngăn ngừa, kiểm soát và hạn chế rủi ro trong sản xuất kinh doanh, đặc biệt các đơn vị phải xem công tác kiểm xưởng là sự sống còn của đơn vị mình để làm tốt công tác này. Phải tăng nhanh vòng quay của đồng vốn, sử dụng đồng vốn thật hiệu quả, phải tính toán khoản vay và trả nợ một cách thật trách nhiệm. Phải kiểm soát sản xuất thật khoa học, không ngừng nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, bảo đảm đúng hạn thời gian giao hàng cho khách, không tăng ca, tăng giờ, không làm thêm ngày chủ nhật. Duy trì thường xuyên các hệ thống TNXH, An ninh, WRAP...tránh lãng phí khi phải khắc phục và thiết lập lại.

Xây dựng đề án tiết kiệm cụ thể trong sản xuất kinh doanh tại các đơn vị thành viên và trong Tổng Công ty. Xây dựng các định mức vật tư tiên tiến cho 2 ngành sợi, may và tổ chức thực hiện nghiêm túc các định mức.

6.6 Tiếp tục tranh thủ sự ưu đãi của Chính phủ về đầu tư cho 2 ngành sợi và may. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất kinh doanh, phải xem công nghệ thông tin là động lực để xây dựng và phát triển Tổng công ty.

6.7 Xây dựng kế hoạch và chương trình hành động cụ thể về đẩy mạnh xây dựng thương hiệu HOÀ THỌ thành thương hiệu mạnh của ngành Dệt May Việt Nam và khu vực Đông Nam Á, lấy xây dựng nội lực của Tổng công ty làm căn bản như: Chất lượng sản phẩm tốt, giá thành hạ, môi trường làm việc tốt, đời sống CBCNV được cải thiện phù hợp với quy định về trách nhiệm xã hội. An toàn lao động trong quá trình sản xuất kinh doanh và với phương châm: “hữu xạ tự nhiên hương”.

6.8 Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Doanh nghiệp văn hoá với mục tiêu: Hoà Thọ là chất lượng, Hoà Thọ là năng suất, Hoà Thọ là niềm tin, Hoà Thọ là phát triển bền vững, Hoà Thọ là lịch sự, Hoà Thọ là tổ ấm và tình người. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước chào mừng đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XI của Đảng gắn với việc tích cực triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và kết hợp với việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước năm 2010, đặc biệt kỷ niệm 35 năm giải phóng Thành phố Đà Nẵng, 15 năm thành lập Tập Đoàn Dệt May Việt Nam, 35 năm thành lập Tổng công ty cổ phần Dệt May Hòa Thọ. Động viên toàn thể CBCNV phát huy tinh thần cách mạng tiến công, vượt qua mọi khó khăn thách thức để hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm 2010.

6.9 Đảm bảo việc quản lý và hoạt động năng động sáng tạo của Ban điều hành. Phân công phân nhiệm cụ thể và báo cáo thường xuyên với Tổng Giám đốc về kết quả thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên của Ban Điều hành phải có kế hoạch hoạt động và chịu hoàn toàn trách nhiệm về công việc mình đảm nhận.

KẾT LUẬN CHUNG

Với những biến động, đầy khó khăn của nền kinh tế trong nước và thế giới trong năm qua, Hoà Thọ đã vượt qua nhiều khó khăn và đang đứng trước các thách thức và cơ hội để xây dựng Tổng Công ty trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu của ngành Dệt May Việt Nam. Bằng sự nỗ lực hết mình, với tâm huyết và sự ủng hộ, đồng cảm của các cổ đông, với sự đoàn kết trên dưới một lòng của đội ngũ CBCNV, Ban lãnh đạo Tổng Công ty quyết tâm xây dựng Tổng Công ty ngày càng trở nên lớn mạnh, đáp ứng sự tin tưởng của các cổ đông và CBCNV Tổng Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2009; Phương hướng nhiệm vụ năm 2010 của Tổng Công ty. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến và quyết định những nội dung cụ thể đã trình bày trên.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN VĂN PHỔ